

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÙA THIÊN HUẾ  
Số: 691/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 3 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực Lưu thông hàng hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thừa Thiên Huế (bổ sung mới)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lưu thông hàng hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thừa Thiên Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 423/TTr-SCT ngày 09 tháng 3 năm 2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực Lưu thông hàng hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thừa Thiên Huế.

(*Phần I. Danh mục quy trình*)

**Điều 2.** Sở Công Thương có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính liên quan trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế (*Phần II. Nội dung quy trình*).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.





**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC MỤC CỦA TRONG  
LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH**

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Cấp giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ	1.010696	Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lưu thông hàng hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ**

**Cấp giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ**

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận TN&amp;TKQ của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</li> <li>- Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho Phòng Quản lý thương mại.</li> </ul>	04 giờ làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả thực hiện:</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì yêu cầu bổ sung;</li> </ul>	24 giờ làm việc

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét và dự thảo kết quả giải quyết</li> </ul>	
<b>Bước 3</b>	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét và kiểm tra nội dung             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan;</li> <li>+ Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển cho Chuyên viên thụ lý để hoàn chỉnh.</li> </ul> </li> </ul>	04 giờ làm việc
<b>Bước 4</b>	Lãnh đạo Sở Công Thương	<p><b>Phê duyệt:</b></p> <p>Lãnh đạo Sở phụ trách kiểm tra, xem xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp đồng ý: Ký phê duyệt;</li> <li>- Nếu không đồng ý: Chuyển lại Phòng QLTM xử lý.</li> </ul> <p>Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết</p>	06 giờ làm việc
<b>Bước 5</b>	Bộ phận Văn thư của Sở Công Thương	<p>Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính hành chính công trả cho cá nhân/tổ chức;</li> <li>- Chuyển hồ sơ cho Phòng QLTM lưu hồ sơ.</li> </ul>	02 giờ làm việc
<b>Bước 6</b>	Bộ phận TN&TKQ của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<p>Xác nhận trên phần mềm một cửa;</p> <p>Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).</p>	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>40 giờ làm việc</b>